

Bản án số: 38/2022/HS - ST
Ngày 25 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Nga

Các hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Tâm

Ông Lưu Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: bà Khuất Thị Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: bà Bùi Hiền Lương, Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn V**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1994 tại tỉnh Nam Định; Nơi ĐKKTT: xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Vũ Văn Ch, sinh năm 1972 và con bà Phạm Thị N, sinh năm 1975; Vợ, con: Không có; Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: bị cáo đã 01 lần bị Tòa án xét xử theo bản án số 224/2014/HSST ngày 21/11/2014 của Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà xử phạt Vũ Văn V 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 20/5/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2019 đến ngày 24/5/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh. Ngày 14/6/2019 bị truy nã theo quyết định truy nã số 02/QĐTN-ĐCSHS của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L. Ngày 30/4/2022 bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định bắt, tạm giữ theo quyết định truy nã, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố L cho đến nay, *bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại:

Anh Phùng Đức H, sinh năm 1986; Địa chỉ: tổ 26, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu “Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do”.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Huy Ng, sinh năm 1977; Địa chỉ: bản T, phường T, thành phố L “vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 05/4/2019, Vũ Văn V vào chơi ở quán điện tử “ThorGaming” trên đường Trần Hưng Đạo, thuộc tổ 5, phường Đoàn Kết, thành phố L, tỉnh Lai Châu của anh Phùng Đức H, SN: 1995, HKTT: tổ 26, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu làm chủ quán. Chơi điện tử đến khoảng 04 giờ 40 phút ngày 06/4/2019, quan sát không có ai trông coi quán, Vũ Văn V đi lên tầng 02 của quán điện tử “ThorGaming” rồi vào phòng bên tay trái tính theo hướng lên cầu thang của quán. Tại đây, Vũ dùng 01 tua – vít, phá khóa tủ bàn máy tính (được đánh số 20) lấy trộm 01 ram và 01 CPU của máy. Vũ tiếp tục dùng tua – vít phá khóa tủ bàn máy tính (được đánh số 19) lấy trộm 02 ram của máy. Sau đó, Vũ đi về thì bị anh Phùng Đức H và anh Lê Huy Ng, Sn: 1993, HKTT: bản T, phường T, thành phố L (người trông quán hộ cho anh H) phát hiện, bắt quả tang.

Đến 05 giờ 15 phút ngày 06/4/2019, anh H đã giao Vũ Văn V cùng toàn bộ vật chứng trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L để điều tra làm rõ. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về các vấn đề khác của vụ án:

- Bị hại anh Phùng Đức H vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, trong đơn xin xét xử vắng mặt, anh tòa trình bày: Thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản anh bị trộm cắp đều phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Anh đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, ngoài ra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự anh đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Người làm chứng anh Lê Huy Ng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra anh trình bày: Nội dung liên quan đến vụ án anh biết đều phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kết luận định giá tài sản số 08 ngày 08/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố L kết luận: Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Vũ Văn V trộm cắp được của anh Phùng Đức H là 4.048.000 đồng.

Quyết định truy tố theo theo tục rút gọn số 03/QĐ-VKSTP ngày 03/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Vũ Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 tháng đến 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2022, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó cho bị cáo; Về hình phạt bổ sung: Áp

dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy 01 tua – vít dài 16,5 cm; Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp để bị cáo sớm trở về với gia đình làm công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng:

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị can Vũ Văn V được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh tại xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, bị can đã bỏ trốn khỏi địa phương, Tòa án đã ban hành công văn yêu cầu Công an thành phố L ra quyết định truy nã đối với bị can. Ngày 14/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã ra quyết định truy nã số 02/QĐTN đối với bị can; Tòa án nhân dân thành phố L đã ban hành Quyết định tạm đình chỉ vụ án hình sự số 01/2019/HSST-QĐ ngày 12/7/2019 và Quyết định hủy bỏ quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số 01/2019/QĐ-TA ngày 13/6/2019. Đến ngày 30/4/2022 Công an huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định bắt bị can Vũ Văn V theo Quyết định truy nã; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L ban hành Quyết định đình nã, Tòa án nhân dân thành phố L ban hành Quyết định phục hồi vụ án và Quyết định bắt, tạm giam đối với bị can Vũ Văn V là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vì mục đích tư lợi cá nhân, nên ngày 05/4/2019, Vũ Văn V vào chơi ở quán điện tử “ThorGaming” của anh Phùng Đức H. Chơi điện tử đến khoảng 04 giờ 40 phút ngày 06/4/2019, quan sát không có ai trông coi quán, Vũ Văn V đi lên tầng 02 của quán điện tử “ThorGaming” rồi vào phòng bên tay trái tính theo hướng lên cầu thang của quán và Vụ dùng 01 tua – vít, phá khóa tủ bàn máy tính lấy trộm 01 ram và 01 CPU của máy. Vụ tiếp tục dùng tua – vít phá khóa tủ bàn máy tính lấy trộm 02 ram của máy của anh Phùng Đức H với tổng giá trị là 4.048.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là

người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố và quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tuy nhiên bị cáo đã 01 lần bị Tòa án xét xử theo bản án số 224/2014/HSST ngày 21/11/2014 của Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt Vũ Văn V 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 20/5/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác trong bản án, đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

Theo lý lịch trong bản án số 224/2014/HSST ngày 21/11/2014 của Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xác định bị cáo sinh năm 1994 không trùng khớp với căn cước công dân, sổ hộ khẩu xác định bị can sinh năm 1995 là các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã thu thập các tài liệu, chứng cứ liên quan và ban quyết định trưng cầu giám định số 32/QĐ-CSĐT ngày 14/5/2019; Tại Kết luận giám định số 224/GĐ-KTHS ngày 21/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “Các điểm chỉ đường vân in trên danh chỉ bản số 34 lập ngày 08/4/2019 tại Công an thành phố L mang tên Vũ Văn V, sinh ngày 22/12/1995; Các điểm chỉ đường vân trên phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân mang tên Vũ Văn V, sinh ngày 22/12/1995 và các điểm chỉ đường vân danh chỉ bản số 283 lập ngày 23/7/2014 tại Công an Ba Đình mang tên Vũ Văn V, sinh ngày 22/12/1994 cùng có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định là điểm chỉ đường vân của cùng một người. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo có tên là Vũ Văn V, tên gọi khác không, sinh ngày 22/12/1994.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp đủ để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng

hơn nữa bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Những vấn đề liên quan vụ án:

Theo lời khai của Vũ Văn V, người cùng bàn bạc, thống nhất với Vụ để trộm cắp linh kiện máy tính tại quán điện tử “Thorgaming” của anh Phùng Đức H vào ngày 06/4/2019 là Vũ Văn M, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định. Kết quả điều tra xác định, việc bàn bạc để trộm cắp tài sản giữa Vụ và M không ai biết. Trong hồ sơ chỉ có duy nhất lời khai của V, hiện M đi đâu, làm gì chính quyền địa phương và gia đình không biết, ngoài ra không còn tài liệu khác để chứng minh nên không đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tại phiên tòa là có căn cứ Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 CPU màu vàng, nhãn hiệu Pentium G4560 SR32Y 3.5Ghz X704C346 đã qua sử dụng, 01 Ram Kingston màu đen: KVR24N17S8/8, đã qua sử dụng, 01 Ram Kingston màu xanh: KVR21N15S8/4, CKMM0811756 đã qua sử dụng, 01 Ram Kingston màu xanh: KVR21N15S8/4, CKMH0831716 đã qua sử dụng. Ngày 15/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại số tài sản trên cho anh Phùng Đức H theo quy định nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với 01 tua – vít dài 16,5 cm, phần mũi bằng kim loại dẹp hai đầu dài 05 cm, phần cán bằng nhựa màu đỏ dài 11,5 cm. Xét đây là công cụ phương tiện phạm tội, là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Phùng Đức H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[10] Về án phí:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn V 10 (mười) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 01 (một) tháng 18 (mười tám) ngày tạm giữ, tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành là 08 (tám) tháng 12 (mười hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2022.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 tua – vít dài 16,5 cm, phần mũi bằng kim loại dẹp hai đầu dài 05 cm, phần cán bằng nhựa màu đỏ dài 11,5 cm

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 45 phút ngày 04/6/2019 giữa Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Phùng Đức H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn V tháng tù., bị cáo được khấu trừ 01 (một) tháng 18 (mười tám) ngày tạm giữ, tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành làngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2022

: Các điểm chỉ đường vân trên phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân mang tên Vũ Văn V, sinh ngày 22/12/1995, danh chỉ bản số 34 lập ngày 08/4/2019 tại Công an thành phố L mang tên Vũ Văn V, sinh ngày 22/12/1995; Các điểm chỉ đường vân in danh chỉ bản số 283 lập ngày 23/7/2014 tại Công an Ba Đình mang tên Vũ Văn V, sinh ngày 22/12/1994. Tất cả tài liệu trên Vũ Văn V đều có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.